TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2019/HS-ST
Ngày 01 - 4- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Nhân và bà Nguyễn Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hướng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:16/2019/ TLST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/ QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quý H, sinh ngày 29/1/1987 tại thôn Ng, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn Ng, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn H: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quý L, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963. Đều trú tại: thôn Ng, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; có vợ Lê Thị Thanh T, sinh năm 1987 và có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết 12/12, quá trình sinh sống chưa vi phạm. Bản thân bị cáo H mắc nghiện ma túy.

Bị cáo H bị tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 25/12/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình "có mặt".

Người chứng kiến:

1. Ông Vương Văn Q (Quý), sinh năm 1959 "vắng mặt".
2. Ông Trần Văn Th, sinh năm 1962 "vắng mặt".

Đều trú tại tổ 9, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 19/12/2018, tại khu vực tổ 7, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ. Công an huyện Quỳnh Phụ kết hợp với Công an thị trấn Quỳnh Côi phát hiện Nguyễn Quý H có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ đã đưa H về trụ sở Công an thị trấn Quỳnh Côi để làm rõ. Tại đây, trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và hai người chứng kiến là ông Vương Văn Q (Quý) và ông Trần Văn Thảo kiểm tra người Nguyễn Quý H thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc 02 gói nhỏ nghi là ma túy đều có đặc điểm: bên ngoài được gói bằng ni lông màu xanh, lớp tiếp theo là giấy tráng kim màu trắng, bên trong đều là chất bột màu trắng dạng cục, H khai là ma túy vừa mua được với giá 300.000 đồng để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng.

Bản kết luận giám định số 451/KLGĐ – PC09 ngày 19/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

"Mẫu thu giữ của Nguyễn Quý H gửi giám định là ma túy, loại ***Heroine (Hêrôin)****, có khối lượng* ***0,2978*** *gam (Không phẩy hai nghìn chín trăm bảy mươi tám gam)*".

Bản cáo trạng số 23/CT- VKSQP ngày 28-02-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Quý H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quý H như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quý H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 (Vì bị cáo Nguyễn Quý H con ông Nguyễn Quý Lai đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công Hạ Ba) Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quý H từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-12-2018;

Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Quý H khai nhận: Bản thân H nghiện ma tuý, loại Heroin từ năm 2015 đến nay, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2018, bị cáo H gặp và mua của một người đàn ông khoảng 32 tuổi không rõ tên, địa chỉ 02 gói ma túy với số tiền 300.000 đồng (gồm 1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 1 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Mua được ma túy, H cất giấu trong túi quần bên phải rồi đi bộ tìm nơi để sử dụng, khi đi được khoảng 70 mét thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bản thân rất ăn năn hối cải và mong muốn hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định có tội:* Biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 14 giờ 15 phút và 15 giờ 05 phút cùng ngày 19/12/2018.

Lời khai của người chứng kiến ông Vương Văn Quảng (Quý) và ông Trần Văn Thảo phù hợp với lời khai của H về thời gian, địa điểm, diễn biến việc bắt quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng thu của bị cáo H.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 15 phút ngày 19/12/2018 tại khu vực tổ 7, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Quý H có hành vi tàng trữ trái phép trong người 0,2978 gam (Không phẩy hai nghìn chín trăm bẩy mươi tám gam) Heroin để sử dụng bị tổ công tác công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Bản kết luận giám định số 451/KLGĐ – PC09 ngày 19/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình). *"Mẫu thu giữ của Nguyễn Quý H gửi giám định là ma túy, loại* ***Heroine (Hêrôin)****, có khối lượng* ***0,2978*** *gam (Không phẩy hai nghìn chín trăm bảy mươi tám gam)*". Hành vi của bị cáo Nguyễn Quý H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo H khỏi cuộc sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

……

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……..

5.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo H thực hiện là nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo và mọi người đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an trong quần chúng nhân dân

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quý H thành khẩn khai báo cho nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Quý Lai được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba (Số 315 QĐ/CTN ngày 30 tháng 5 năm 2003) cho nên bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo H tại phiên tòa bị cáo không có thu nhập, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: bị cáo Nguyễn Quý H khai mua của người đàn ông khoảng 32 tuổi, không biết tên, địa chỉ ở khu vực tổ 7, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2721 gam (Không phẩy hai nghìn bẩy trăm hai mươi mốt gam) mẫu giám định và bao gói trong bao niêm phong số 451/KLGĐ.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo H phù hợp với tranh tụng tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quý H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý H **01 (một)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19 tháng 12 năm 2018.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2721 gam (*Không phẩy hai nghìn bẩy trăm hai mươi mốt gam)* mẫu giám định và bao gói trong bao niêm phong số 451/KLGĐ. (Vật chứng đang lưu tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Quý H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo Nguyễn Quý H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01 tháng 4 năm 2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Bình (báo cáo);
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huy Hoàng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi….giờ … ngày 25 tháng 02 năm 2019

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Diệu và bà Phạm Hải Yến

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Quang H, sinh năm 1986 tại thôn Đông Quynh, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. ***Về tội danh:***

Tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. ***Về điều luật áp dụng:*** 2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

3.Về hình phạt:

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý H **01 (một)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19 tháng 12 năm 2018.

4. ***Về xử lý vật chứng:***

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2721 gam (*Không phẩy hai nghìn bẩy trăm hai mươi mốt gam)* mẫu giám định và bao gói trong bao niêm phong số 451/KLGĐ. (Vật chứng đang lưu tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình).

Kết quả biểu quyết 3/3.

4.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Quý H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Quý H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01 tháng 4 năm 2019).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi …… giờ ……. phút, ngày 01 tháng 4 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Hoàng

Vì các căn cứ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, để xét xử bị cáo Nguyễn Quý H có lý lịch nêu trên về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng, có:

- Hồ sơ vụ án gồm có ..... tập, được đánh số bút lục từ 01 đến.....

- Vật chứng: được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ quản lý theo quy định của pháp luật.

- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

Nơi nhận:
- TAND huyện Quỳnh Phụ (xét xử);
- Phòng 1- VKS tỉnh (để báo cáo);
- CQĐT Công an huyện QP (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, HSKS.

KT. VIỆN TRƯỞNG